



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4100259282 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/01/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 09/07/2015)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Trụ sở chính: Số 02 Trần Hưng Đạo, Phường Hải Cảng, Thành Phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: (84-56) 3892573 – (84-56) 3892991 Fax: (84-56) 3892097

Website: www.thinaiport.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Trụ sở chính: Số 01 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39724568

Fax: (84-4) 39724600

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Bà: Đồng Thị Quỳnh Hương

Số điện thoại: 0905 002568

Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	9
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ nắm giữ	12
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty	13
5. Hoạt động kinh doanh	13
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất	16
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	18
8. Chính sách đối với người lao động.....	20
9. Chính sách cổ tức	22
10. Tình hình tài chính.....	22
11. Tài sản	26
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	27
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	28
14. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty.....	29
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	29
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	30
1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng.....	30
2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	39

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại.....	9
Hình 2: Quy hoạch hệ thống cảng của Việt Nam.....	18
Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty.....	8
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 10/10/2016.....	12
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 10/10/2016.....	12
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần năm 2014 – 6 tháng đầu năm 2016.....	14
Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2014 – 6 tháng đầu năm 2016.....	15
Bảng 6: Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết.....	15
Bảng 7: Kết quả kinh doanh năm 2014 – 6 tháng đầu năm 2016.....	16
Bảng 8: Sản lượng hàng hóa thông quan qua các năm.....	19
Bảng 9: Số lượng lao động tại ngày 31/12/2015.....	20
Bảng 10: Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất.....	22
Bảng 11: Các khoản thuế phải nộp theo luật định của Công ty.....	23
Bảng 12: Các quỹ trích lập.....	23
Bảng 13: Các khoản vay và nợ thuê tài chính dài và ngắn hạn.....	24
Bảng 14: Đầu tư tài chính của Công ty.....	24
Bảng 15: Tình hình công nợ phải thu.....	24
Bảng 16: Tình hình công nợ phải trả.....	25
Bảng 17: Chỉ tiêu tài chính của Công ty.....	25
Bảng 18: Cơ cấu tài sản cố định tại ngày 31/12/2015.....	26
Bảng 19: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng.....	26
Bảng 20: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang.....	27
Bảng 21: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	27

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	Diễn giải
BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban kiểm soát
CBNV	: Cán bộ nhân viên
CMND	: Chứng minh nhân dân
Công ty	: Công ty cổ phần Cảng Thị Nại
CP	: Cổ phần
DNNN	: Doanh nghiệp nhà nước
ĐKKD	: Đăng ký kinh doanh
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
PCCC	: Phòng cháy chữa cháy
TP	: Thành phố
TM	: Thương mại
TSCĐ	: Tài sản cố định
TSLĐ	: Tài sản lưu động
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	: Ủy ban Nhân dân
VSD	: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quát trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI**
Tên giao dịch quốc tế: **THI NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt: **THI NAI PORT**
Trụ sở chính: **Số 02 Trần Hưng Đạo, Phường Hải Cảng, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam**
Điện thoại: **(84-56) 3892573 – (84-56) 3892991**
Fax: **(84-56) 3892097**
Website: **www.thinaiport.com.vn**

Logo



Giấy CNĐKDN: **Số 4100259282 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/01/2010, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 09/07/2015**
Người đại diện theo pháp luật: **Bà Đồng Thị Ánh – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc**
Tài khoản giao dịch: **0051000511688, tại Ngân hàng: Vietcombank Quy Nhơn**
Vốn điều lệ đăng ký: **71.000.000.000 (Bảy mươi một tỷ đồng)**
Vốn điều lệ thực góp: **71.000.000.000 (Bảy mươi một tỷ đồng)**
Năm trở thành công ty đại chúng: **Năm 2011**

Ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Bốc xếp hàng hóa	5224 (Chính)
2	Dịch vụ thương mại; Mua bán khoáng sản	
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Lai dắt tàu biển	5222

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận, cung cấp điện, nước, cân ô tô điện tử. Môi giới, dịch vụ vận tải tàu biển, ô tô. Dịch vụ kỹ thuật kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ	5229
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663
6	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa tàu biển	3315
7	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa ô tô	4520
8	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản	4620
9	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê kho bãi, văn phòng làm việc	6810
10	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê thiết bị cầu - nâng hàng	7730

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán : TNP
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 7.100.000 (Bảy triệu một trăm nghìn) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 (Không) cổ phiếu.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:
Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cùng các văn bản pháp luật có liên quan.
- Tại thời điểm ngày 10/10/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% số lượng cổ phần đang lưu hành.

1.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại tiền thân là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Sở Giao thông vận tải Bình Định, được thành lập theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 05/01/1994 của UBND tỉnh Bình Định trên cơ sở tách từ một đơn vị hạch toán nội bộ của Công ty Vận tải biển - Xuất nhập khẩu Bình Định. Nhiều năm qua, từ cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu nghèo nàn, lạc hậu, đơn vị đã từng bước củng cố, xây dựng và phát triển ổn định, đặc biệt là từ năm 2003 được Bộ GTVT cho phép làm hàng tàu quốc tế và được Bộ Quốc phòng giao chủ quyền đất đai và tháng 09/2007, thì sản lượng hàng thông qua cảng liên tục tăng, năm sau cao hơn năm trước.
- Năm 2008, theo Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 08/07/2008 của UBND tỉnh Bình Định, Cảng Thị Nại chuyển về làm đơn vị thành viên của Tổng công ty Sản xuất - Đầu tư - Dịch vụ - Xuất nhập khẩu Bình Định (Tổng Công ty PISICO) để thực hiện cổ phần hóa.
- Theo Quyết định số 2598/QĐ-CTUBND ngày 09/10/2009 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa. Ngày 18/11/2009, Công ty đã tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh với tổng số cổ phần chào bán thành công là 1.411.900 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 10.083 đồng/cổ phần.
- Ngày 01/01/2010, Công ty chính thức trở thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100259282 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu; thay đổi lần thứ nhất với vốn điều lệ là 71 tỷ đồng.
- Ngày 17/08/2011, Công ty đã trở thành công ty đại chúng theo văn bản số 2578/UBCK-QLPH ngày 17/08/2011 do UBCKNN cấp.
- Ngày 11/04/2013, thực hiện theo Quyết định số 916/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định, Công ty đã tách ra khỏi Tổng Công ty PISICO và chuyển toàn bộ phần vốn đại diện nhà nước về cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Định.
- Ngày 22/12/2014, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 4305/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty, theo đó, Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Định đã thoái toàn bộ vốn nhà nước đang đại diện sở hữu vào ngày 19/05/2015. Toàn bộ vốn nhà nước đã được thoái vốn thành công theo hình thức đấu giá tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, với tổng số lượng cổ phần thoái vốn thành công là 3.113.900 cổ phần, với giá đấu thành công bình quân là 10.566 đồng/cổ phần. Từ đó đến nay, Nhà nước đã không còn sở hữu vốn tại Công ty.
- Ngày 29/11/2016, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 158/2016/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 7.100.000 cổ phiếu.
- Hiện nay, Công ty không ngừng thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành, đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm phương tiện, thiết bị và công cụ xếp dỡ đồng bộ, khai thác hiệu quả cầu tàu 10.000 DWT, nâng cấp các cầu tàu đảm bảo tăng năng lực tiếp nhận tàu có trọng tải lớn với định hướng mục tiêu nhận và khai thác tàu hàng container.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

1.4 Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

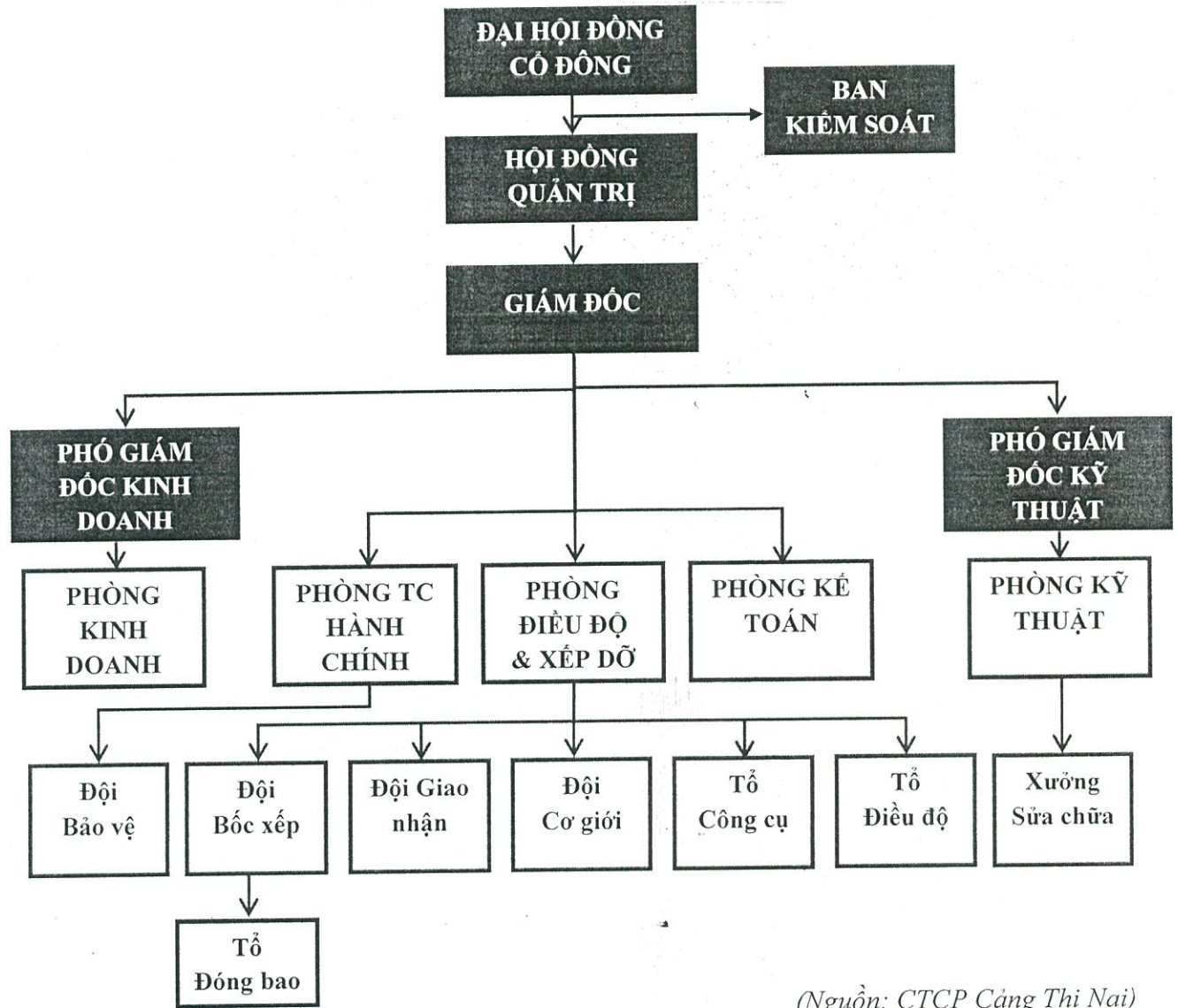
Đơn vị: đồng

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	22/10/2012	10.000.000.000	71.000.000.000	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược là Công ty TNHH TM Ánh Vy	<ul style="list-style-type: none">- Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCD/2012 ngày 24/07/2012;- Công văn 3882/UBCK-QLPH ngày 10/10/2012 về chấp thuận chào bán cổ phần riêng lẻ;- Báo cáo kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ ngày 27/10/2012;- Giấy CNĐKDN số 4100259282 cấp lần đầu ngày 01/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 01/11/2012.

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại



(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, ĐHĐCĐ sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; thông qua phương án sử dụng tài sản, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2.2. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và những người quản lý khác. HĐQT họp ít nhất một quý một lần. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

Các thành viên HĐQT của Công ty gồm:

Đông Thị Ánh	Chủ tịch HĐQT
Lâm Ánh Vy	Thành viên HĐQT
Đông Thị Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT

2.3. Ban kiểm soát

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. BKS Công ty hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

Các thành viên BKS của Công ty gồm:

Hà Trung Lưu	Trưởng BKS
Nguyễn Thị Thùy Yên	Thành viên BKS
Võ Thị Thu Hiền	Thành viên BKS

2.4. Giám đốc

Giám đốc Công ty là người trực tiếp quản lý và điều hành các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hỗ trợ cho Giám đốc Công ty có hai Phó Giám đốc, 01 Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh và 01 Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật.

2.5. Phòng Kinh doanh

Phòng Kinh doanh là phòng chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ cảng biển trên cơ sở chiến lược, nhiệm vụ kinh doanh của Công ty. Cụ thể:

- Hoạch định chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường, nâng cao thương hiệu Cảng Thị Nại theo từng thời kỳ, từ đó phân bổ nhiệm vụ cho từng giai đoạn.
- Chỉ đạo điều hành hoạt động quản lý và giám sát việc cung cấp dịch vụ, giao nhận hàng hóa theo đúng quy trình kinh doanh của Công ty.
- Tính toán, xây dựng và triển khai Biểu cước dịch vụ cảng biển, đảm bảo hiệu quả hoạt động Công ty.
- Trên cơ sở năng lực của Cảng và nhu cầu thực tế, tham mưu Giám đốc ký kết các hợp đồng kinh tế đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật và lợi ích Công ty.
- Thực hiện công tác thống kê theo tháng, quý, năm và báo cáo sản lượng, doanh thu theo quy định.

2.6. Phòng Kỹ thuật

Phòng Kỹ thuật có chức năng tham mưu cho lãnh đạo Công ty về Quy trình công nghệ, quản lý kỹ thuật, phương tiện thiết bị, công tác sửa chữa; Nghiên cứu ứng dụng khoa học,

công nghệ mới vào quy trình xếp dỡ của Công ty; Đào tạo và nâng cấp bậc kỹ thuật cho công nhân trực tiếp. Phòng kỹ thuật có những nhiệm vụ sau:

- Công tác quản lý kỹ thuật: quản lý và sửa chữa các phương tiện, máy móc, thiết bị của công ty;
- Công tác kỹ thuật, sáng kiến - cải tiến kỹ thuật;
- Đào tạo và nâng bậc tay nghề cho công nhân: căn cứ tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật của các bậc thợ, soạn thảo nội dung bồi dưỡng lý thuyết phù hợp, hướng dẫn truyền đạt cho công nhân tham gia dự thi nâng bậc hàng năm theo kế hoạch nâng bậc của Hội đồng nâng cấp bậc kỹ thuật Công ty.

Xưởng sửa chữa trực thuộc Phòng Kỹ thuật phụ trách sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị vận chuyển và xếp dỡ.

2.7. Phòng Tổ chức Hành chính.

Phòng Tổ chức Hành chính là phòng chuyên môn nghiệp vụ có chức năng tham mưu cho Giám đốc Công ty về các mặt công tác tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, hợp đồng lao động, đào tạo, khen thưởng – kỷ luật, quản lý lao động, tiền lương, định mức và tổ chức lao động khoa học, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, bảo hộ lao động; Nghiên cứu đề xuất và tổ chức thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động trong Công ty.

Tổ bảo vệ trực thuộc phòng có chức năng: Tổ chức xây dựng, thiết lập các quy định, quy trình kiểm soát an ninh trật tự, bảo vệ tài sản và phối hợp cùng các bộ phận liên quan tăng cường giữ gìn nền nếp, kỷ cương theo nội quy, quy chế của Công ty; tham mưu và tổ chức xử lý các vụ việc vi phạm, gây rối và thất thoát tài sản của Công ty theo chỉ đạo. Báo cáo, đề xuất phương hướng, biện pháp giải quyết kịp thời các tình huống xấu xảy ra ảnh hưởng đến an ninh trật tự cảng, đến hoạt động SXKD; tham gia tập huấn công tác PCCC, nghiệp vụ PCCC, bảo vệ, an ninh quốc phòng do Công ty và cơ quan chức năng tổ chức; quản lý, sử dụng và bảo trì các phương tiện dụng cụ PCCC.

2.8. Phòng Điều độ & Xếp dỡ.

Phòng Điều độ & Xếp dỡ có chức năng điều hành dây chuyền sản xuất chính của Công ty, tham mưu và chịu trách nhiệm trước Giám đốc trong công tác: tổ chức bốc xếp, giao nhận, bảo quản hàng hóa, lưu kho bãi, sắp xếp cầu bến, kho hàng, trang thiết bị bốc xếp. Trực thuộc Phòng gồm Đội Bốc xếp (bao gồm Tổ đóng bao), Đội Giao nhận, Đội Cơ giới, Tổ Điều độ, có những chức năng cụ thể sau:

- Tổ Điều độ: phụ trách điều tàu và điều động các bộ phận khác vào máng ka xếp dỡ.
- Đội Bốc xếp (bao gồm tổ đóng bao): toàn bộ lực lượng công nhân bốc xếp thực hiện công tác bốc xếp hàng hóa.
- Đội Giao nhận: phụ trách kiểm đếm, cân hàng và giao nhận hàng giữa chủ hàng và xe, tàu.
- Đội Cơ giới: phụ trách vận hành các thiết bị xếp dỡ.
- Tổ Công cụ: sản xuất và sửa chữa các công cụ phục vụ cho công tác xếp dỡ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

2.9. Phòng Kế toán

Phòng Kế toán tham mưu cho Giám đốc quản lý các lĩnh vực công tác tài chính, công tác kế toán tài vụ, công tác kiểm soát nội bộ, công tác quản lý tài sản, công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty, quản lý vốn và tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ nắm giữ

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 10/10/2016

STT	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
1	Công ty TNHH TM Ánh Vy	4100453032	Lô B23 – Khu công nghiệp Phú Tài, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	5.349.078	75,34
2	Bà Lâm Ánh Vy	215054978	89 Mai Xuân Thưởng, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	998.332	14,06
Tổng cộng				6.347.410	89,40

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của CTCP Cảng Thị Nại chốt tại ngày 10/10/2016)

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100453032 ngày 05/08/2002. Theo quy định tại Điều 84 Luật Doanh nghiệp 2005, đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3.3. Cơ cấu cổ đông

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 10/10/2016

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	126	7.100.000	100
1	Tổ chức	1	5.349.078	75,34
2	Cá nhân	125	1.750.922	24,66
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng		126	7.100.000	100

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của CTCP Cảng Thị Nại chốt tại ngày 10/10/2016)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

4.1. Công ty mẹ

Tên công ty:	Công ty TNHH TM Ánh Vy
Địa chỉ:	Lô B17, Khu Công nghiệp Phú Tài, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Giấy chứng nhận ĐKDN:	Số 4100453032 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 05/08/2002 và thay đổi lần 10 ngày 23/11/2012
Hoạt động kinh doanh chính:	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ
Vốn điều lệ	80.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu tại Công ty ngày 10/10/2016:	75,34%/vốn điều lệ

4.2. Công ty con: Không có.

4.3. Công ty liên doanh liên kết: Không có

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Thông tin sản phẩm, dịch vụ

Hiện nay, Công ty cung cấp một số dịch vụ chính như sau:

- ❖ Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, hỗ trợ hoạt động lưu thông hàng hóa qua cảng cũng như đảm bảo an toàn khi vận chuyển hàng hóa trong cảng: Đây là dịch vụ chính của Công ty. Cảng Thị Nại hiện đang cung cấp 2 hình thức xếp dỡ hàng hóa: từ kho, bãi đến ô-tô và từ tàu đến ô-tô. Đây là những hình thức triển khai phương án khai thác, xếp dỡ hàng hóa thông qua các phương tiện xếp dỡ, công cụ xếp dỡ phù hợp; được tổ chức thực hiện, giám sát bởi nhân viên của Cảng Thị Nại nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế, an toàn cho con người và hàng hóa trong quá trình vận chuyển.

Ngoài dịch vụ chính là dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, Công ty còn cung cấp những dịch vụ sau:

- ❖ Dịch vụ kho, bãi, và lưu giữ hàng hóa: là dịch vụ thực hiện việc tổ chức lưu trữ, bảo quản và chuẩn bị hàng hóa, nguyên liệu nhằm cung ứng cho kế hoạch kinh doanh, sản xuất của khách hàng.
- ❖ Dịch vụ sửa chữa tàu biển: là dịch vụ thực hiện sửa chữa do nhân viên Xưởng sửa chữa cơ khí của Công ty thực hiện cho tàu khi có nhu cầu (trong thời gian tàu đang neo đậu tại cảng hoặc bên ngoài cảng).
- ❖ Dịch vụ cho thuê thiết bị: là dịch vụ cung cấp thiết bị phù hợp như xe cầu, xe nâng, v.v. khi khách hàng có nhu cầu, có thể thực hiện tại cảng hoặc đưa thiết bị ra ngoài cảng để tác nghiệp.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

- ❖ Dịch vụ môi giới hàng hải: là dịch vụ làm trung gian cho các bên liên quan (chủ hàng, chủ tàu) trong việc giao dịch, đàm phán, ký kết hợp đồng vận chuyển, hợp đồng thuê tàu, v.v. liên quan đến hoạt động hàng hải và được hưởng hoa hồng môi giới khi hợp đồng được ký kết.
- ❖ Cung cấp vật liệu xây dựng: Công ty cung cấp vật liệu xây dựng, chủ yếu là xi măng để hưởng chênh lệch giá cho các khách hàng có nhu cầu.

5.2. Cơ cấu doanh thu

- ❖ Cơ cấu doanh thu thuần, lợi nhuận gộp theo các mảng sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu thuần năm 2014 – 6 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)
Doanh thu bán hàng hóa	5.810.511.808	13,85	1.309.090.909	2,68	-	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	36.139.376.421	86,15	47.582.260.762	97,32	21.025.032.007	97,83
Doanh thu khác	-	-	1.980.000	0,00	467.272.730	2,17
Tổng cộng	41.949.888.229	100	48.893.331.671	100	21.492.304.737	100

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

Kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại tăng trưởng tốt trong năm 2015, tổng doanh thu đạt khoảng 48,9 tỷ đồng (tăng 16,55% so với năm 2014) và đạt 97,8% kế hoạch đặt ra của Công ty (50 tỷ đồng). Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động cung cấp dịch vụ, chiếm 86,15% vào năm 2014 và 97,32% vào năm 2015, mảng kinh doanh này trong năm 2015 cũng tăng hơn 30% so với 2014; việc tăng doanh thu là do sau khi thoái vốn Nhà nước, công ty đã đẩy mạnh thêm thiếu bị, mở rộng sản xuất kinh doanh, làm tăng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng. Trong khi đó, doanh thu từ hoạt động bán hàng hóa trong năm 2015 giảm hơn 77% so với 2014, phần doanh thu bán hàng hóa giảm mạnh vì hiệu quả kinh doanh của dịch vụ mua bán vật liệu xây dựng không cao nên vào tháng 08/2015, Công ty đã giải thể tổ dịch vụ - Bộ phận phụ trách dịch vụ này. Trong năm 2015, doanh thu có thêm doanh thu khác là khoản thanh lý xe ô tô và thu phạt vi phạm hợp đồng của đơn vị thi công công trình bên cập tàu 10.000 DWT.

Theo BCTC 6 tháng đầu năm 2016, tổng doanh thu của Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại được ghi nhận khoảng 21,9 tỷ đồng, đạt 33,2% kế hoạch năm 2016 do Công ty đặt ra (65,9 tỷ đồng). Doanh thu 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động cung cấp dịch vụ (chiếm 97,83%). Tuy nhiên, doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ trong 6 tháng đầu năm 2016 giảm 11,3% so với kết quả trong 6 tháng đầu năm 2015. Việc giảm doanh thu này là do lượng hàng thông qua cảng giảm.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2014 – 6 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng đầu năm 2016	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa	389.940.291	6,66	120.932.829	9,24	-	-
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	10.133.852.317	28,04	17.401.470.175	36,57	7.989.126.479	38,00
Lợi nhuận gộp khác	-	0,00	26.272	1,33	467.272.730	2,22
Tổng	10.520.792.608	25,08	17.522.429.276	35,84	8.456.399.209	40,22

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

Trong năm 2015, biên lợi nhuận gộp của Công ty tăng trưởng tích cực, và tăng 71,72% so với năm 2014. Cảng Thị Nại đã đón tân hàng thứ một triệu thông quan và đưa vào khai thác cầu tàu 10.000 DWT vào năm 2015, mặc dù quá trình khai thác cầu tàu bị chậm tiến độ nhưng đến thời điểm 12/12/2015, cầu tàu đã được đưa vào khai thác và tổng sản lượng thông quan năm 2015 đạt 1.022.759 tấn, hoàn thành 107,65% kế hoạch đề ra. Trong 6 tháng đầu năm 2016, biên lợi nhuận gộp của Công ty cũng đã được cải thiện, tăng 12,23% so với năm 2015.

5.3. Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện

Bảng 6: Danh sách các hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã được ký kết

STT	Số HĐ	Đối tác	Nội dung	Thời gian thực hiện
1	01	Công ty Cổ phần PeTec Bình Định	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng xi măng	02/01/2016 – 31/12/2016
2	05	Công ty Cổ phần Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng tinh bột	02/01/2016 – 31/12/2016
3	06	Công ty TNHH TM Trung Dư	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng xi măng	02/01/2016 – 31/12/2016
4	07	Công ty TNHH Tài nguyên Đông Á	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng xi măng	02/01/2016 – 31/12/2016
5	14	Công ty Cổ phần Chăn nuôi CP Việt Nam	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng thức ăn gia súc	02/01/2016 – 31/12/2016
6	16	Doanh nghiệp Tư nhân Quang Huy	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng sắt xây dựng	02/01/2016 – 31/12/2016
7	20	Công ty TNHH TM Quý Phước	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng tinh bột, đường bao	02/01/2016 – 31/12/2016
8	23	Công ty TNHH TM và Vận tải Đức Thọ	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng thức ăn gia súc	02/01/2016 – 31/12/2016

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

STT	Số HĐ	Đối tác	Nội dung	Thời gian thực hiện
9	24	Công ty TNHH NaLi	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng thức ăn gia súc	02/01/2016 – 31/12/2016
10	25	Công ty TNHH Dịch vụ TM Vận tải Chính Hiệp	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng tinh bột, đường bao	02/01/2016 – 31/12/2016
11	28	Công ty Cổ phần Vicem VLXD Đà Nẵng	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng xi măng	02/01/2016 – 31/12/2016
12	30	Công ty TNHH MTV Nông sản Lê Anh	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng bã sản bao	02/01/2016 – 31/12/2016
13	31	Công ty Cổ phần Hóa chất Công nghiệp Tân Long	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng thức ăn gia súc	02/01/2016 – 31/12/2016
14	32	Công ty TNHH Dịch vụ và TM Tám Trung	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng phân bón bao	04/01/2016 – 31/12/2016
15	33	Công ty TNHH TM và Xây lắp Quy Nhơn	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng xi măng	27/01/2016 – 31/12/2016
16	37	Công ty TNHH TM và Vận tải Hưng Thiên Phong	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng bã sản, đường, tinh bột	11/01/2016 – 31/12/2016
17	39	CTCP TM và Vận tải Phương Giang	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng xi măng	11/01/2016 – 31/12/2016
18	40	Công ty TNHH TM Minh Tuấn	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng Clinke	14/01/2016 – 31/12/2016
19	41	Công ty TNHH Hồng Nhung	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng phân bón bao	18/01/2016 – 31/12/2016
20	42	CTCP GreenFeed Việt Nam chi nhánh Bình Định	Cung cấp dịch vụ bốc xếp hàng thức ăn gia súc	18/01/2016 – 31/12/2016

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hai năm gần nhất

6.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 7: Kết quả kinh doanh năm 2014 – 6 tháng đầu năm 2016

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2016
Tổng tài sản	85.694.144.007	93.180.755.799	8,74	95.317.294.064
Vốn chủ sở hữu	77.625.903.128	83.192.816.088	7,17	78.535.605.816
Doanh thu thuần	41.949.888.229	48.893.331.671	16,55	21.492.304.737
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6.554.403.895	12.412.931.819	89,38	5.256.399.581

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2016
Lợi nhuận khác	160.801	374.245.455	-	254.363.645
Lợi nhuận trước thuế	6.554.564.696	12.787.177.274	95,09	5.510.763.226
Lợi nhuận sau thuế	5.157.234.681	9.923.485.306	92,42	4.205.138.258
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức	68,84%	42,93%	-	-
Giá trị sổ sách/cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	10.933	11.717	7,17	11.061

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 tự lập)

6.2. Những thuận lợi và khó khăn trong năm báo cáo

❖ Khó khăn:

- Công tác kiểm định cầu cảng 10.000 DWT diễn ra chậm, ảnh hưởng đến sự phát triển của Công ty, bỏ lỡ nhiều cơ hội đón tàu lớn.
- Chưa khai thác hết công suất các cầu cảng, khiến hàng ca 3, ca 4 còn hạn chế; vẫn còn tình trạng mở ca muộn và nghỉ sớm nên sản lượng hàng xếp dỡ chưa cao.
- Hoạt động bốc xếp chủ yếu là hàng bao, bốc xếp còn thủ công và phụ thuộc nhiều vào việc bố trí phương tiện vận chuyển của chủ hàng.
- Dịch vụ hỗ trợ còn hạn chế, chưa triển khai được dịch vụ giao nhận trọn gói cho khách hàng; điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng, kho, bãi, diện tích mặt bằng còn hạn chế.

❖ Thuận lợi:

- Hoàn thành dự án nâng cấp cầu cảng 10.000 DWT với tổng vốn đầu tư là 40 tỷ, là điều kiện thuận lợi để tiếp nhận tàu trọng tải lớn, đáp ứng nhu cầu cấp thiết thông quan hàng hóa của cả khu vực trong giai đoạn hiện nay.
- Nằm ở vị trí đắc địa của cửa thông ra biển khu vực Tây nguyên, đầu mối trục đường xuyên Á nối vùng Đông Bắc Campuchia, Thái Lan, Myanmar và Nam Lào, Cảng Thị Nại luôn giữ vững mối quan hệ gắn bó mật thiết với khách hàng truyền thống, tích cực khai thác nguồn hàng, phát triển thêm nhiều khách hàng mới. Bám sát tình hình thị trường và có những quyết định phù hợp theo từng thời điểm.
- Công tác điều hành xếp dỡ hiện trường thường xuyên được chấn chỉnh và đi vào nề nếp, tổ chức triển khai ca kíp đúng giờ quy định, đón tiếp khách hàng bố trí phương tiện vận chuyển đảm bảo năng suất máng/ca; theo dõi tiến độ xếp dỡ từng tàu để bố trí phương tiện, thiết bị phù hợp.
- Điều độ trực ca thường xuyên bám sát hiện trường chỉ đạo các bộ phận thực hiện đúng Nội quy, quy chế của Công ty như: Kiểm tra việc chấp hành thực hiện trang phục BHLĐ, quy trình xếp dỡ hàng hóa, đảm bảo an toàn trong sản xuất và điều động tàu cập, rời cảng làm hàng; trong những thời điểm lượng tàu đến cảng nhiều, các bộ phận sản xuất trực tiếp đã có nhiều cố gắng phục vụ sản xuất, tăng ca liên tục để đảm bảo tiến độ giải phóng tàu.
- Tranh thủ mọi điều kiện tập trung khai thác tối đa chiều dài cầu cảng, bố trí tàu làm hàng sang mạn hợp lý.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

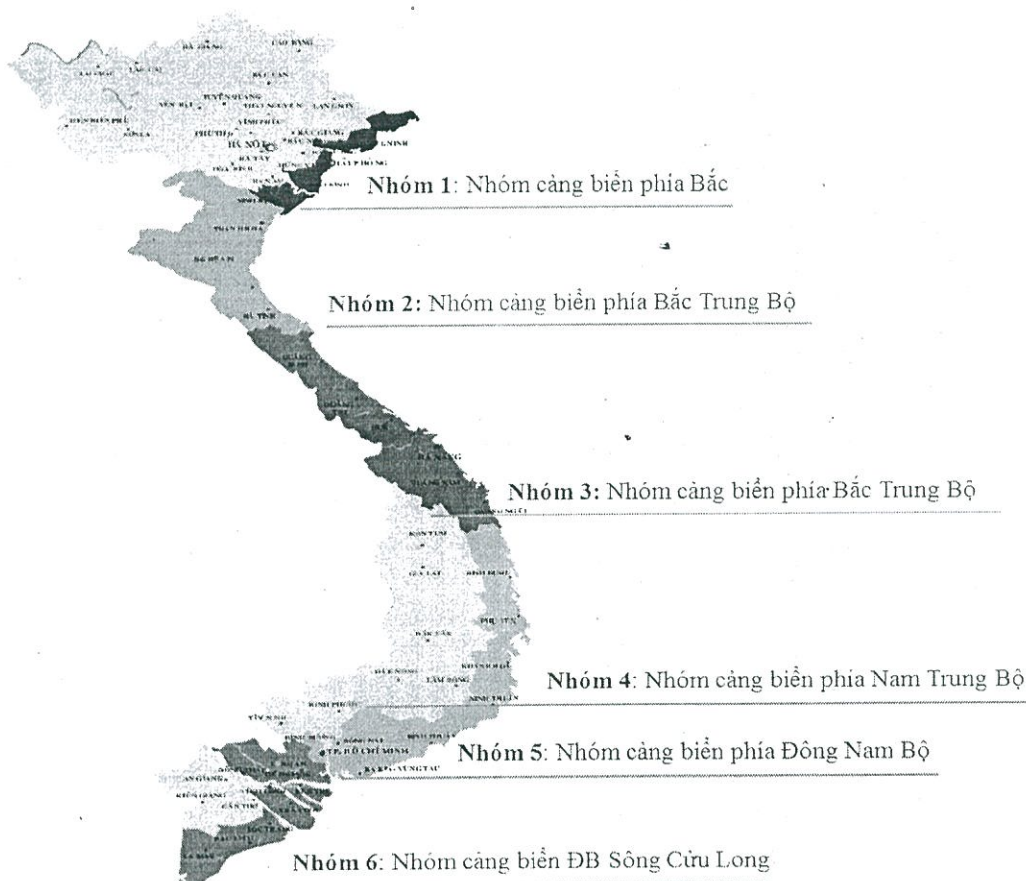
- Mạnh dạn đầu tư máy móc thiết bị để phục vụ sản xuất, đầu tư thêm cầu, gàu ngoạm dung tích lớn, xe xúc lật, xe đào, khai thác thêm nhiều tàu hàng rời năng suất cao, tiết kiệm chi phí nhân công.
- Bố trí, nâng cấp lại hệ thống kho, bãi phù hợp với điều kiện thực tế. Sửa sang lại các kho cũ phục vụ khách hàng tốt hơn; bên cạnh đó xây dựng thêm 01 kho mới, diện tích 640m² đáp ứng lưu kho của khách hàng.
- Quản lý tốt các chi phí vật tư, định mức nhiên liệu, giảm chi phí hành chính; không ngừng tìm mọi biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị tài chính.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Việt Nam là quốc gia có lợi thế về đường bờ biển, nằm ở vị trí đặc địa trên trục đường vận tải biển quốc tế trung chuyển hàng hóa giữa châu Á và các châu lục khác hệ thống cảng biển trải dài khắp cả nước với 44 cảng biển (14 cảng biển loại I, 17 cảng biển loại II và 13 cảng biển loại III), có 219 bến cảng và 373 cầu cảng, trong đó có nhiều cảng biển có tiềm năng và lợi thế lớn. Hệ thống cảng biển Việt Nam được chia thành 6 nhóm cảng biển chính và theo quy hoạch của Thủ tướng chính Phủ, Cảng Thị Nại thuộc nhóm 4 là nhóm cảng Nam Trung Bộ, từ Bình Định đến Bình Thuận.

Hình 2: Quy hoạch hệ thống cảng của Việt Nam.



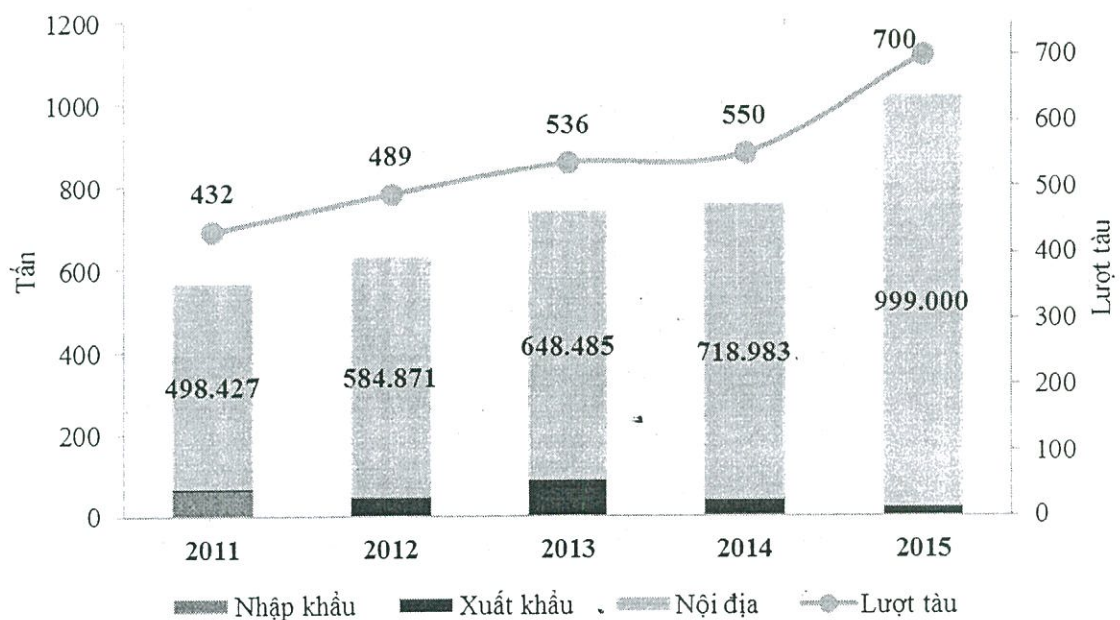
(Nguồn: Quyết định số 2190/QĐ-UBND về quy hoạch tổng thể hệ thống cảng đến năm 2020)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại là Công ty khai thác cảng thuộc thành phố Quy Nhơn và được coi là cửa ngõ ra biển Đông của các tỉnh Nam Lào, Đông Bắc Campuchia; cách cửa khẩu Đức Cơ khoảng 260 km và cửa khẩu Bờ Y khoảng 310 km theo quốc lộ 14 và 19. Với vị trí chiến lược này, Cảng Thị Nại có nhiều điều kiện thuận lợi để thu hút hàng hóa của các nước trong hành lang Đông – Tây thông qua cảng. Tại tỉnh Bình Định, ngoài Cảng Thị Nại còn có hai cảng khác là Cảng Quy Nhơn và Tân Cảng Miền Trung.

Hiện nay, Cảng Thị Nại là cảng có quy mô nhỏ ở Việt Nam, luồng vào cảng chỉ dài 6 km, độ sâu -11m, mức nước cao nhất là -9m và chỉ có khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải tối đa là 15.000 DWT, mặc dù trong năm 2015, tổng sản lượng hàng hóa thông quan của Cảng Thị Nại đã vượt mốc một triệu tấn nhưng vẫn chỉ chiếm 0,23% thị phần cả nước (theo thông tin của Hiệp hội Cảng biển Việt Nam là 216,0 triệu tấn, không tính hàng container). Do hạn chế về năng lực kinh doanh nên dịch vụ khai thác của Công ty chủ yếu đáp ứng nhu cầu cho các tàu biển nội địa. Sản lượng hàng hóa thông quan nội địa chiếm phần lớn tổng sản lượng hàng hóa trong các năm, đặc biệt là chiếm 97,5% tổng sản lượng trong năm 2015. Đối với các sản phẩm hàng hóa thông quan nội địa, Cảng Thị Nại chủ yếu nhận hàng từ miền Bắc và vận chuyển vào miền Nam. Ngoài ra, Cảng Thị Nại còn xuất hàng hóa sang Trung Quốc, chủ yếu là các mặt hàng khô như bột, thức ăn gia súc.

Bảng 8: Sản lượng hàng hóa thông quan qua các năm



(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Về tăng trưởng kinh tế, năm 2015, tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt mức 6,6%, cao nhất trong vòng 5 năm qua. Bước sang năm 2016, Việt Nam đặt mục tiêu GDP tăng trưởng 6,7% so với năm 2015. Cũng trong quý I/2016, Việt Nam đã chính thức ký kết Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) giữa 12 quốc gia với mục đích hội nhập nền kinh khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, ngoài ra Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EY (FTA VN-EU) cũng đã được đàm phán và sẽ được ký kết trong năm 2016. Các Hiệp định này dự kiến sẽ tạo lực đẩy cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam và mở ra cơ hội chiếm lĩnh vị thế xuất khẩu cho các lĩnh vực ngành nghề mà Việt Nam có thế mạnh. Xuất nhập khẩu hàng hóa sôi động sẽ thúc đẩy sự phát triển tương ứng cho ngành cảng biển Việt Nam.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Về định hướng chính sách, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 1037/QĐ-TTg về việc quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Bên cạnh đó, văn bản này cũng đề ra các mục tiêu cụ thể đối với từng thời điểm: dự kiến lượng hàng thông qua toàn bộ hệ thống đạt 640 – 680 triệu tấn/năm vào năm 2020 và 1.040 – 1.160 triệu tấn/năm vào năm 2030. Trong đó, nhóm cảng biển Nam Trung Bộ, bao gồm cảng biển Quy Nhơn – cảng tổng hợp quốc gia và là cảng đầu mối khu vực, sẽ có lượng hàng hóa thông qua dự kiến là 61,0 – 62,5 triệu tấn/năm vào năm 2020 và 85,4 – 91,3 triệu tấn/năm vào năm 2030. Cảng Thị Nại là bến cảng thuộc cảng biển Quy Nhơn, là cảng khai thác hàng rời với 02 cầu tàu 5.000 DWT và 10.000 DWT.

Năm 2015, thị trường dịch vụ cảng biển tại khu vực Quy Nhơn dự báo có chuyển biến tốt hơn. Riêng Cảng Thị Nại đã tạo được một lượng lớn khách hàng truyền thống, ổn định và đạt được thị phần nhất định tại khu vực. Định hướng 2015-2020, Công ty tiếp tục tập trung phát triển dịch vụ Cảng biển, dịch vụ logistics theo chiều sâu, chuyên nghiệp, tập trung nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chuyên dùng, đào tạo lực lượng lao động chuyên nghiệp, lành nghề. Định hướng 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030, trở thành Cảng tổng hợp trong đó sản lượng hàng container chiếm đến 50% tổng sản lượng toàn quốc.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng số lao động chính thức của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là 265 người, cơ cấu lao động phân bổ như sau:

Bảng 9: Số lượng lao động tại ngày 31/12/2015

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo giới tính	265	100
Nam	236	89,06
Nữ	29	10,94
II. Phân loại theo trình độ	265	100
Cán bộ có trình độ trên đại học	-	-
Cán bộ có trình độ đại học	32	12,08
Cán bộ có trình độ cao đẳng	05	1,892
Cán bộ có trình độ trung cấp, sơ cấp	08	3,02
Cán bộ có trình độ phổ thông	220	83,02
III. Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động	265	100
Cán bộ quản lý	18	6,79
Chuyên viên/ Nhân viên	247	93,21

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

8.2. Chính sách với người lao động

❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc:
 - o Đối với các đơn vị, bộ phận làm việc theo giờ hành chính: 40h/tuần và không quá 48 giờ.
 - o Đối với các đơn vị, bộ phận làm việc theo chế độ ca kíp: 48h/tuần, cụ thể như sau:
 - Bộ phận Bốc xếp, Cơ giới, Công cụ, Giao nhận, Đóng bao, Điều độ: 04 ca/ngày, mỗi ca 06 tiếng;
 - Bộ phận Bảo vệ, Tổ bán vé dịch vụ: 03 ca/ngày, mỗi ca 08 tiếng.
 - o Do yêu cầu công việc, nhân viên Công ty có thể phải làm thêm giờ ngoài giờ làm việc thường xuyên, thời gian làm thêm không được quá 04h/ngày, 200h/năm; nhân viên làm thêm giờ được hưởng lương làm thêm giờ theo quy định của pháp luật lao động hiện hành; sau mỗi đợt làm thêm tối đa 07 ngày liên tục trong tháng, Công ty phải bố trí để Nhân viên nghỉ bù số thời gian đã không được nghỉ, trường hợp không bố trí nghỉ bù đủ số thời gian thì được trả lương làm thêm giờ theo quy định tại Điều 97 của Luật Lao động năm 2012.
- Nghỉ phép, Lễ, Tết: Nhân viên công ty được nghỉ lễ, Tết theo đúng qui định của Nhà nước. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc.
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV Công ty khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho nhân viên làm việc, cụ thể, Công ty trang bị đầy đủ trang thiết bị để nhân viên làm việc. Ngoài ra, nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt.
- Mức lương bình quân: Mức lương bình quân năm 2015 của cán bộ nhân viên tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại là: 6.800.000 đồng/người/tháng. Dự kiến trong năm 2016, mức thu nhập bình quân sẽ tăng lên 7.000.000 đồng/người/tháng.

❖ Chính sách tuyển dụng

Nguồn nhân lực là yếu tố đặc biệt quan trọng đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Nhận thức được điều này, Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại xác định mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, năng lực, đáp ứng được yêu cầu công việc và góp phần vào chiến lược phát triển lâu dài của Công ty. Việc tuyển dụng được dựa trên nhu cầu lao động và mỗi vị trí cụ thể sẽ có những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng khắt khe với tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm, khả năng phân tích, trình độ ngoại ngữ, tin học.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động xác định thời hạn, người lao động hoàn thành tốt công việc, đảm bảo khối lượng, chất lượng và tiến độ đã giao sẽ được ưu tiên ký lại hợp đồng lao động (nếu người sử dụng lao động có nhu cầu).

❖ Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hệ thống quản lý chất lượng. Việc đào tạo được tiến hành nội bộ và bên ngoài. Hàng năm Công ty có trách nhiệm tổ chức đào tạo, học tập nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn, tay nghề cho nhân viên theo quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời,

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

khi Công ty thay đổi quy trình sản xuất, đổi mới công nghệ, người lao động được ưu tiên đào tạo lại tay nghề cho phù hợp với công nghệ mới.

❖ Chính sách phúc lợi và đãi ngộ

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho nhân viên yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ nhân viên luôn được công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện

Chính sách đãi ngộ: Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu công việc, tình hình sản xuất kinh doanh và tham khảo ý kiến của BCH Công đoàn cơ sở, Công ty lập kế hoạch và tổ chức nâng bậc lương cho người lao động. Căn cứ để nâng bậc lương là tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ ứng với công việc đảm nhận và thời gian giữ bậc của người lao động.

Chính sách phúc lợi: Hàng năm tại Hội nghị người lao động, người sử dụng lao động có trách nhiệm thông báo kết quả hoạt động kinh doanh và công khai tài chính của đơn vị. Việc sử dụng các quỹ khen thưởng, phúc lợi phải theo đúng chế độ quy định. Giám đốc và BCH Công đoàn cơ sở trao đổi thống nhất việc chi quỹ phúc lợi như: chi thăm hỏi gia đình có hiếu hi, hỗ trợ sinh con, quà tặng thiếu nhi, quà cưới cho nhân viên, trợ cấp cho người lao động bị đau ốm, điều trị dài ngày hay bị tai nạn lao động, hỗ trợ khi về hưu.

9. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, HĐQT có trách nhiệm xây dựng Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Mức cổ tức sẽ được cân đối dựa trên tình hình hoạt động kinh doanh năm tài chính và kế hoạch đầu tư của Công ty trong các năm tới.

Bảng 10: Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Phương thức chia cổ tức
2014	6%	Bằng tiền mặt
2015	11%	Bằng tiền mặt

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

Cổ tức năm 2015 đã được Công ty thanh toán đầy đủ cho các cổ đông vào ngày 25/04/2016 theo Thông báo trả cổ tức của HĐQT Công ty ngày 08/04/2016.

10. Tình hình tài chính

10.1. Trích khấu hao TSCĐ:

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa, vật kiến trúc:	06 – 40
Máy móc, thiết bị:	10 – 15
Phương tiện vận tải:	10

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

10.2. Các khoản nợ, phải nộp

❖ Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn. Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty không có bất kỳ khoản nợ nào quá hạn.

❖ Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đúng theo quy định.

Bảng 11: Các khoản thuế phải nộp theo luật định của Công ty

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Thuế GTGT	441.557.813	227.550.212	326.906.814
2	Thuế Thu nhập DN	325.945.867	1.168.131.635	1.823.756.603
3	Thuế Thu nhập cá nhân	13.238.635	29.642.444	106.281.790
4	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	-
5	Thuế khác	-	-	-
Tổng cộng		780.742.315	1.425.324.291	2.292.945.207

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

❖ Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty trích lập các quỹ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và được ĐHĐCĐ Công ty thông qua.

Bảng 12: Các quỹ trích lập

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	1.046.627.518	1.228.421.091	2.289.558.467
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	699.079.988	177.928.294	534.990.165
Tổng cộng		1.745.707.506	1.406.349.385	2.824.548.632

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 tự lập)

❖ Vay và nợ thuê tài chính

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại hiện đang có các khoản vay ngắn hạn như sau:

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Bảng 13: Các khoản vay và nợ thuê tài chính dài và ngắn hạn

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	4.750.000.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	-	-	4.750.000.000

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 tự lập)

Khoản vay nợ ngắn hạn theo Hợp đồng tín dụng 24/NHNT-QN ngày 19/02/2016 ký với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quy Nhơn với mục đích vay vốn là để đầu tư thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất của Công ty

❖ **Đầu tư tài chính**

Bảng 14: Đầu tư tài chính của Công ty

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-
II	Đầu tư tài chính dài hạn	3.000.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000
1	Đầu tư vào đơn vị khác	3.000.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000
	Tổng cộng	3.000.000.000	3.000.000.000	3.000.000.000

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 tự lập)

❖ **Các khoản công nợ hiện nay**

➤ **Công nợ phải thu**

Bảng 15: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I.	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.311.449.428	11.128.068.323	8.420.522.225
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	5.464.981.431	4.054.096.388	4.073.436.190
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.218.063.441	7.678.582.868	5.034.442.868
3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	41.674.303	91.097.769	8.351.869
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(413.269.747)	(695.708.702)	(695.708.702)
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
	Tổng	11.311.449.428	11.128.068.323	8.420.522.225

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 tự lập)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

➤ Công nợ phải trả

Bảng 16: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Nợ ngắn hạn	8.068.240.879	9.987.939.711	16.781.688.248
1	Phải trả người bán ngắn hạn	78.949.790	1.551.528.472	1.118.659.508
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.363.413	160.944.771	137.234.819
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	780.742.315	1.425.324.291	2.292.945.207
4	Phải trả người lao động	2.486.065.413	2.851.296.302	1.608.065.776
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	106.382.760	56.533.600	269.273.629
6	Phải trả khác, phải nộp ngắn hạn khác	3.915.657.200	3.764.383.981	6.070.519.144
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	4.750.000.000
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	699.079.988	177.928.294	534.990.165
II	Nợ dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	8.068.240.879	9.987.939.711	16.781.688.248

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016 tự lập)

10.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Bảng 17: Chỉ tiêu tài chính của Công ty

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	3,03	2,20
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	3,01	2,18
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	9,42	10,72
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	10,39	12,01
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân</i>	Vòng	320,50	237,86
- Vòng quay tổng tài sản:	Vòng	0,49	0,55

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
<i>Doanh thu thuần/Tổng tài sản</i>			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	12,29	20,3
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	6,66	12,34
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,04	11,10
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	15,62	25,39

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán)

11. Tài sản

11.1. Tổng giá trị tài sản cố định

Bảng 18: Cơ cấu tài sản cố định tại ngày 31/12/2015

Đơn vị: đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% giá trị còn lại/ Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình⁽ⁱ⁾	78.702.598.463	53.490.411.325	67,97
	Nhà cửa, vật kiến trúc	52.263.785.355	37.125.465.195	71,03
	Máy móc thiết bị	26.438.813.108	16.364.946.130	61,90
	Phương tiện vận tải và truyền dẫn	-	-	-
2	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
	Tổng cộng	78.702.598.463	53.490.411.325	67,97

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán)

(i) Không có TSCĐ hữu hình dùng cầm cố, thế chấp các khoản vay tại ngày 31/12/2015. Nguyên giá TSCĐ hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2015 là 5.553.709.545 đồng.

11.2. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai:

Bảng 19: Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý
1	Số 02 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn	27.966,6	Thuê đất trả tiền hàng năm	HĐ thuê đất số 48/HĐ-TĐBS ngày 10/06/2014

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Bảng 20: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Công trình xây dựng cầu tàu 10.000 DWT	24.272.714.887	-	-
2	Bãi bê tông xi măng sau bến cập tàu 10.000 DWT	101.526.727	-	-
3	Sửa chữa văn phòng làm việc và nhà kho	-	112.917.703	-
Tổng cộng		24.374.241.614	112.917.703	-

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán và BCTC 6 tháng đầu năm 2016)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại dự kiến kế hoạch năm 2016 và 2017 như sau:

❖ Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của công ty:

Bảng 21: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016			Năm 2017	
	Thực hiện 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	71.000.000.000	71.000.000.000	-	71.000.000.000	-
Doanh thu thuần	48.893.331.671	65.900.000.000	34,78	67.000.000.000	1,67
Lợi nhuận trước thuế	12.787.177.274	14.500.000.000	13,39	16.400.000.000	13,10
Lợi nhuận sau thuế	9.923.485.306	11.600.000.000	16,89	12.800.000.000	10,34
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	20,30%	17,60%	-	19,10%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	13,98%	16,34%	-	18,03%	-
Cổ tức	11,00%	12,00%	-	13,50%	-

(Nguồn: CTCP Cảng Thị Nại)

(*) Kế hoạch kinh doanh năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 thông qua theo Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2016. Kế hoạch kinh doanh năm 2017 là số liệu dự kiến sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

❖ Căn cứ đạt kế hoạch và lợi nhuận đề ra

- Cảng Thị Nại đã tạo được một lượng lớn khách hàng truyền thống, ổn định và đạt được thị phần nhất định tại khu vực. Do đó, sản lượng sản phẩm thông quan của một số mặt hàng xi măng, tinh bột bao, phân bón nội địa sẽ tiếp tục ổn định và có tăng trưởng. Sản lượng các nhóm hàng như nông sản, nguyên liệu thức ăn gia súc, viên gỗ nén sẽ phát triển rất tốt và là tiềm năng tăng trưởng sản lượng thông qua cảng.
- Trong thời gian tới, căn cứ theo quy hoạch và chủ trương của UBND tỉnh Bình Định, Cảng Thị Nại sẽ xin đầu tư tuyến hậu phương từ 10 – 15ha (kho, bãi) dọc tuyến thuộc Quốc lộ 19 để tăng năng lực tập kết hàng hóa, giải phóng tàu; dự kiến Công ty sẽ hoàn thành các giấy tờ thủ tục trong quý 4/2016.
- Ngoài ra, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư 02 cầu cầu gàn bờ 100 tấn và các thiết bị xếp dỡ phù hợp để phục vụ xếp dỡ hàng hóa tại cầu cảng 10.000 DWT, các công cụ chuyên dùng (ngoaam hàng rời, phễu,...), các thiết bị chuyên dùng (xe ủi, xe nâng,...), 01 – 02 tàu lai (từ 1.500 đến 2.000 HP) để đa dạng hóa và tăng năng lực dịch vụ cảng biển, và đầu tư kho chuyên dùng cho mặt hàng nguyên liệu thức ăn gia súc, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Về công tác quản lý, sẽ kiện toàn, sắp xếp, đổi mới, hoàn thiện doanh nghiệp phù hợp với điều kiện phát triển cảng; rà soát, xây dựng hệ thống các quy trình, quy định để chuẩn hóa công tác quản lý. Chú trọng tuyển dụng và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tay nghề của công nhân lao động. Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho nhân viên Công ty, từng bước tăng thu nhập cho người lao động, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp với người lao động...
- Cảng Thị Nại sẽ tiếp tục phối hợp với các cảng thuộc cụm cảng Quy Nhơn tổ chức cung cấp tốt dịch vụ cảng biển, bố trí khai thác cầu bến, xếp dỡ hàng hóa nhanh chóng, thuận lợi, đáp ứng yêu cầu cấp thiết thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu của tỉnh Bình Định và các tỉnh miền Trung-Tây Nguyên trong điều kiện hiện nay cầu cảng chưa đáp ứng đủ nhu cầu xuất nhập hàng hóa tại khu vực.
- So với kế hoạch kinh doanh đề ra cho năm 2016, 06 tháng đầu năm 2016 doanh thu thuần của Công ty là 21,49 tỷ đồng, đạt 33,61% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế là 4,21 tỷ đồng, đạt 36,29% so với kế hoạch. Do tình hình kinh tế khó khăn, cơ cấu mặt hàng thay đổi, từ các mặt hàng xi măng, tinh bột dần chuyển sang mặt hàng thức ăn gia súc... đã làm ảnh hưởng đến sản lượng thông qua cảng, dẫn đến tỷ lệ doanh thu và lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2016 đạt khá thấp so với kế hoạch. Năm 2016, Công ty cũng đã đầu tư thêm nhiều thiết bị phục vụ để đa dạng hóa các mặt hàng và phù hợp với sự thay đổi cơ cấu mặt hàng của thị trường. Đồng thời việc đưa vào hoạt động bến cập tàu 10.000 DWT đã làm gia tăng chi phí của Công ty, đặc biệt là chi phí khấu hao tài sản. Để tăng nguồn doanh thu và giữ được kế hoạch lợi nhuận, Công ty cũng đã chuyển dịch cơ cấu dần sang bốc xếp hàng rời, một mặt hàng đạt được sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cao.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

14. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty

Với tình hình kinh tế dự báo sẽ tiếp tục phát triển ổn định trong năm 2016, dự báo đầu tư nước ngoài sẽ gia tăng, đầu tư tư nhân trong nước cũng sẽ cải thiện nhờ các giải pháp chính sách hỗ trợ sản xuất kinh doanh đã triển khai trong thời gian qua sẽ phát huy tác dụng, xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng khá và là động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế quốc gia. Với những tác nhân trên, dự báo tình hình của ngành cảng biển nói chung và của Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại nói riêng sẽ đứng trước nhiều cơ hội phát triển.

Công ty sẽ tiếp tục phát triển dịch vụ cảng biển, dịch vụ logistics theo chiều sâu và chuyên nghiệp. Định hướng 2015 – 2020, Công ty sẽ tập trung nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chuyên dùng, đào tạo lực lượng lao động chuyên nghiệp, lành nghề, tập trung khai thác dịch vụ cảng biển, dịch vụ logistics đạt hiệu quả cao nhất. Định hướng 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, cảng Thị Nại sẽ trở thành cảng tổng hợp trong đó sản lượng hàng container chiếm khoảng 50% tổng sản lượng hàng hóa thông quan.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng

1.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị			
1	Đồng Thị Ánh	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT điều hành
2	Lâm Ánh Vy	Phó chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
3	Đồng Thị Quỳnh Hương	Thành viên HĐQT	TV HĐQT điều hành
II. Ban kiểm soát			
1	Hà Trung Lưu	Trưởng BKS	
2	Nguyễn Thị Thùy Yên	Thành viên BKS	
3	Võ Thị Thu Hiền	Thành viên BKS	
III. Ban Giám đốc			
1	Đồng Thị Ánh	Giám đốc	
2	Nguyễn Văn Thi	Phó Giám đốc	
3	Hồ Liên Nam	Phó Giám đốc	
IV. Kế toán trưởng			
1	Đồng Thị Quỳnh Hương	Kế toán trưởng	

1.2 Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

❖ Đồng Thị Ánh- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ tên: Đồng Thị Ánh
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Số CMND: 210190169
Giới tính: Nữ
Năm sinh: 1956
Nơi sinh: Tuy Phước, Bình Định
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Địa chỉ thường trú:	89 Mai Xuân Thưởng, Phường Lý Thường Kiệt, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Quá trình công tác:	
1983 - 1988:	Giáo viên Trường tiểu học Ngô Mây
1988 đến nay:	Phó Giám đốc Công ty TNHH Ánh Việt, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty TNHH TM Ánh Vy, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	<ol style="list-style-type: none">1. Thành viên HĐQT Tổng Công ty PISICO Bình Định – CTCP2. Thành viên HĐQT CTCP Tân Cảng Miền Trung3. Phó chủ tịch HĐQT CTCP kinh doanh Công Nông nghiệp Bình Định4. Phó Giám đốc Công ty TNHH Ánh Việt5. Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty TNHH TM Ánh Vy
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	5.349.078 cổ phần, tương ứng 75,34% vốn điều lệ
Trong đó:	
- Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
- Đại diện phần vốn cho Công ty TNHH TM Ánh Vy	5.349.078 cổ phần, tương ứng 75,34% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của tổ chức có liên quan:	Công ty TNHH TM Ánh Vy — sở hữu: 5.349.078 cổ phần tương ứng 75,34% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	<ol style="list-style-type: none">1. Con ruột: Lâm Duy Việt, CMND số 211818386, cấp ngày 19/04/2016 tại Công an tỉnh Bình Định – sở hữu: 167.660 cổ phần, tương ứng 2,36% vốn điều lệ2. Con ruột: Lâm Ánh Vy, CMND số 215054978, cấp ngày 03/12/2014 tại Công an tỉnh Bình Định – sở hữu: 998.332 cổ phần, tương ứng 14,06% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

❖ Lâm Ánh Vy - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ tên:	Lâm Ánh Vy
Chức vụ:	Phó chủ tịch HĐQT
Số CMND:	215054978
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1988
Nơi sinh:	Quy Nhơn, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	89 Mai Xuân Thưởng, Phường Lý Thường Kiệt, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kinh tế
Chức vụ hiện nay:	Phó chủ tịch HĐQT
Quá trình công tác:	
2014 đến nay:	Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Ánh Vy, Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	1. Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Bình Định 2. Phó Giám đốc Công ty TNHH TM Ánh Vy
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	998.332 cổ phần, tương ứng 14,06% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của tổ chức có liên quan:	Công ty TNHH TM Ánh Vy – sở hữu: 5.349.078 cổ phần tương ứng 75,34% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Anh ruột: Lâm Duy Việt, CMND số 211818386, cấp ngày 19/04/2016 tại Công an tỉnh Bình Định – sở hữu: 167.660 cổ phần, tương ứng 2,36% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

❖ Đồng Thị Quỳnh Hương - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ tên:	Đồng Thị Quỳnh Hương
Chức vụ:	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Số CMND:	211750808
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1982
Nơi sinh:	Quy Nhơn, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	78 Bà Triệu, Phường Lê Hồng Phong, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Quá trình công tác:	
2004 - 2007:	Công tác tại Công ty TNHH Như Ý
2007 - 2013:	Công tác tại Công ty TNHH TM-XNK Hưng Thạnh
2014 đến nay:	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng CTCP Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	1. Bí thư chi bộ CTCP Cảng Thị Nại 2. Ủy viên Ban chỉ đạo Phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định.
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	23.040 cổ phần, tương ứng 0,32% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	1. Em ruột: Đồng Thành, CMND số 215017904, cấp ngày 15/07/2010 tại Công an tỉnh Bình Định – Sở hữu: 5.000 cổ phần, tương ứng 0,07% vốn điều lệ 2. Em ruột: Đồng Tuấn Cường, CMND số 215354156, cấp ngày 27/09/2012 tại Công an tỉnh Bình Định – sở hữu: 2.000 cổ phần, tương ứng 0,03% vốn điều lệ 3. Chồng: Phan Thanh Bình, CMND số 211318809, cấp ngày 08/07/2003 tại Công an tỉnh Bình Định – sở hữu: 3.600 cổ phần, tương ứng 0,05% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

1.3 Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc

- ❖ **Đông Thị Ánh – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc (trình bày ở mục 1.2)**
- ❖ **Hồ Liên Nam – Phó Giám đốc**

Họ tên:	Hồ Liên Nam
Chức vụ:	Phó Giám đốc
Số CMND:	211516826
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1976
Nơi sinh:	Quy Nhơn, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	162 Diên Hồng, Phường Ngô Mỹ, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển
Chức vụ hiện nay:	Phó giám đốc phụ trách kinh doanh
Quá trình công tác:	
2001 - 2011:	Công tác tại CTCP Cảng Quy Nhơn
2012 - 2015:	Công tác tại CTCP Cảng Quy Nhơn
2015 đến nay:	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh CTCP Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

❖ Nguyễn Văn Thi – Phó Giám đốc

Họ tên:	Nguyễn Văn Thi
Chức vụ:	Phó Giám đốc
Số CMND:	210132576
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1960
Nơi sinh:	Tuy Phước, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 06 Đinh Bộ Lĩnh, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí
Chức vụ hiện nay:	Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật
Quá trình công tác:	
07/1883 - 05/1984	Công tác ở Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng
06/1984 - 08/1994	Công tác ở Công ty Vận tải biển Bình Định
03/1998 - 10/2012	Công tác ở CTCP Cảng Thị Nại
11/2012 - 07/2015	Công tác ở CTCP Cảng Quy Nhơn
08/2015 đến nay	Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật tại CTCP Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	12.600 cổ phần, tương ứng 0,18% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Vợ: Lê Thị Minh Viên, CMND số 211839260, cấp ngày 12/05/2016 tại Công an tỉnh Bình Định - sở hữu: 6.200 cổ phần, tương ứng 0,09% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

1.4 Ban kiểm soát

❖ Hà Trung Lưu – Trưởng Ban kiểm soát

Họ tên:	Hà Trung Lưu
Chức vụ:	Trưởng Ban kiểm soát
Số CMND:	211841236
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1986
Nơi sinh:	Phù Mỹ, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	116 Hai Bà Trưng, Phường Lê Lợi, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Đại học kế toán
Chức vụ hiện nay:	Trưởng Ban kiểm soát
Quá trình công tác:	
06/2009 - 03/2013	Kế toán trưởng Công ty TNHH TM DV và SX Hiệp Nghĩa
04/2013 - 06/2013	Kế toán tổng hợp CTCP Kinh doanh Công Nông Nghiệp Bình Định
07/2013 đến nay	Kế toán trưởng Công ty TNHH TM Ánh Vy
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán trưởng Công ty TNHH TM Ánh Vy
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

❖ Võ Thị Thu Hiền - Thành viên Ban Kiểm soát

Họ tên:	Võ Thị Thu Hiền
Chức vụ:	Thành viên Ban Kiểm soát
Số CMND:	211646158
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1978
Nơi sinh:	An Nhơn, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 08 Trần Bình Trọng, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, ngành Kế Toán
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Tổ chức - Hành chính
Quá trình công tác:	
2002 đến nay:	Thành viên Ban kiểm soát, Phó phòng Tổ chức – Hành chính tại CTCP Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	4.700 cổ phần, tương ứng 0,07% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

❖ Nguyễn Thị Thùy Yên - Thành viên Ban Kiểm soát

Họ tên:	Nguyễn Thị Thùy Yên
Chức vụ:	Thành viên Ban Kiểm soát
Số CMND:	215021140
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1987
Nơi sinh:	Tuy Phước, Bình Định
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 33/1 Lê Lợi, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Trung cấp kế toán
Chức vụ hiện nay:	Thành viên Ban kiểm soát
Quá trình công tác:	
2007 đến nay:	Kế toán tại Công ty TNHH TM Ánh Vy
2015 đến nay:	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Cảng Thị Nại
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán Công ty TNHH TM Ánh Vy
Số lượng chứng khoán cá nhân sở hữu:	0 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không

1.5 **Kế toán trưởng kiêm thành viên HĐQT: Đồng Thị Quỳnh Hương (trình bày ở mục 1.2)**

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại đã và đang xây dựng cũng như áp dụng quy trình quản trị phù hợp với quy chế quản trị Công ty theo Thông tư 121/2012/TT-BTC và thực hiện chỉnh sửa, bổ sung điều lệ hoạt động theo Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Theo quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC về quản trị công ty áp dụng các công ty Đại chúng, Công ty cam kết sẽ tuân theo quy định về tư cách, tiêu chuẩn về thành viên HĐQT, BKS. Công ty tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, đổi mới và hoàn thiện doanh nghiệp phù hợp với điều kiện phát triển. Bên cạnh đó, Công ty cũng rà soát, xây dựng hệ thống các quy trình, quy định để chuẩn hóa công tác quản lý.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố và giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định pháp luật. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty, chú trọng tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực với tay nghề cao và có chuyên môn kỹ thuật để dễ dàng tiếp nhận và xử lý công việc. Hoàn thiện cơ chế đánh giá nhân sự theo các tiêu chí, chuẩn mực phù hợp với từng vị trí. Đồng thời có cơ chế rõ ràng về việc chia sẻ thông tin, phối hợp trong tác nghiệp giữa các cá nhân và bộ phận để hoàn thành nhiệm vụ.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

Quy Nhơn, ngày 13 tháng 12 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG THỊ NẠI

CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM GIÁM ĐỐC



ĐÔNG THỊ ÁNH

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

ĐÔNG THỊ QUỲNH HƯƠNG

HÀ TRUNG LƯU

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

KHOẢNG AN HÀNG ĐẦU TƯ



TRẦN NGỌC MINH

